**PHỤ LỤC**

**DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SỐ 15-KH/ĐU NGÀY 05/12/20225 ĐẢNG ỦY UBND TỈNH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG SỐ 04-CTR/TU CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY**

*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

| **STT** | **TÊN NHIỆM VỤ** | **CƠ QUAN CHỦ TRÌ** | **CƠ QUAN PHỐI HỢP** | **THỜI GIAN HOÀN THÀNH** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **1** | **Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước và sự tham gia của cả hệ thống chính trị và Nhân dân trong bảo đảm an ninh năng lượng** | | | |
| **-** | Tổ chức phố biến, quán triệt Chương trình hành động số 04-CTr/TU ngày 04/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, các doanh nghiệp, hợp tác xã và nhân dân, nâng cao nhận thức và quyết tâm hành động trong tổ chức thực hiện | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch | Các Sở, ban ngành tỉnh và UBND các xã, phường | Hàng năm |
| **-** | Xây dựng công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và Nhân dân về vai trò, tầm quan trọng của an ninh năng lượng, chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển năng lượng, bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia. | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch | Các Sở, ban ngành liên quan và UBND các xã phường | Hàng năm |
| **2** | **Hoàn thiện thể chế, chính sách để trở thành lợi thế cạnh tranh, nền tảng vững chắc, động lực mạnh mẽ thúc đẩy phát triển năng lượng** | | | |
| **-** | Tham gia hoàn thiện các chính sách, pháp luật về điện lực, dầu khí, địa chất và khoáng sản, năng lượng nguyên tử, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả. Thường xuyên rà soát, tổng hợp, đề xuất các giải pháp tháo gỡ cho các dự án về năng lượng. | Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Môi trường | Các Sở, ban ngành tỉnh và UBND các xã, phường | Thường xuyên |
| **-** | Tham gia xây dựng chính sách tín dụng theo hướng linh hoạt, hiệu quả, ưu tiên bố trí vốn tín dụng cho lĩnh vực năng lượng, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp năng lượng tiếp cận các nguồn vốn. | Ngân  hàng Nhà nước Chi nhánh Khu vực 3 | Sở Tài chính; Các ngân hàng, tổ chức tín dụng khác | Thường xuyên |
| **-** | Tham gia hoàn thiện cơ chế, chính sách ưu đãi hợp lý để phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ, thúc đẩy sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả. | Sở Công Thương | Các Sở, ban ngành tỉnh và UBND các xã, phường | Thường xuyên |
| **-** | Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Quy hoạch điện VIII điều chỉnh. Công khai danh mục các dự án năng lượng đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch. | UBND tỉnh | Các Sở, ban ngành tỉnh và UBND các xã, phường | Thường xuyên |
| **-** | Tham gia xây dựng giá năng lượng minh bạch do thị trường quyết định, có sự quản lý của Nhà nước, không thực hiện bù chéo, Nhà nước điều tiết hợp lý thông qua các công cụ thị trường và thực hiện hiệu quả chính sách an sinh xã hội. | UBND tỉnh | Sở Công Thương, các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực năng lượng | Thường xuyên |
| **-** | Triển khai áp dụng các thủ tục hành chính đã được Bộ Công Thương phê duyệt theo hướng cắt giảm 30 - 50% thời gian thực hiện, chi phí tuân thủ và điều kiện kinh doanh, tạo môi trường thuận lợi trong đầu tư, kinh doanh, xây dựng, vận hành các dự án năng lượng. | UBND tỉnh | Các Sở, ban ngành tỉnh và UBND các xã, phường | Thường xuyên |
| **3** | **Phát triển nguồn cung và hạ tầng năng lượng, bảo đảm vững chắc an ninh năng lượng, đáp ứng yêu cầu tăng trưởng** | | | |
| **-** | Khuyến khích, thu hút đầu tư phát triển hệ thống dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt, đáp ứng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, an toàn phòng cháy, chữa cháy và bảo vệ môi trường. | Sở Tài Chính | Nhà đầu tư các công trình xăng dầu, khí | Thường xuyên |
| **-** | Chỉ đạo các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu, khí tăng cường tìm kiếm nguồn cung bảo đảm cung ứng đầy đủ và kịp thời cho hệ thống phân phối | Sở Công Thương | Các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu, khí | Thường xuyên |
| **-** | Phát triển các nguồn điện, bảo đảm yêu cầu cao nhất là đủ điện cho phát triển kinh tế - xã hội, góp phần từng bước thực hiện cam kết quốc tế về giảm phát thải.  *+ Đối với thuỷ điện:* Đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án đã được cấp chủ trương đầu tư. Phát huy, mở rộng tối đa công suất của các nhà máy hiện có. Tiếp tục phát triển có chọn lọc một số thuỷ điện vừa và nhỏ, đẩy nhanh tiến độ các dự án thuỷ điện tích năng.  *+ Đối với điện mặt trời:* Phát triển điện mặt trời và hệ thống lưu trữ phù hợp với khả năng, bảo đảm khả năng truyền tải hết công suất, đảm bảo an toàn hệ thống điện, nâng cao độ tin cậy và sự ổn định của hệ thống điện và bảo vệ môi trường. Khuyến khích phát triển điện mặt trời áp mái, trên mặt nước và những khu vực đất đai không có khả năng phát triển nông, lâm nghiệp.  *+ Đối với điện gió:* Tiếp tục rà soát những vị trí có tiềm năng phát triển điện gió bổ sung vào Quy hoạch  *+ Đối với điện sinh khối*: Khuyến khích nghiên cứu, tìm kiếm cơ hội đầu tư xây dựng các nhà máy điện sử dụng rác thải đô thị, sinh khối và chất thải rắn đi đôi với công tác bảo vệ môi trường. | UBND tỉnh | Sở Công Thương, Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường;  Nhà đầu tư các dự án năng lượng | Thường xuyên |
| **-** | Tham gia xây dựng và phát triến hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu năng lượng quốc gia đáp ứng yêu cầu phát triển năng lượng bền vững, hiệu quả và an toàn. | Sở Công Thương | Ngành điện,  Nhà đầu tư các dự án năng lượng |  |
| **-** | Hỗ trợ ngành điện đầu tư hiện đại hoá từ khâu sản xuất, truyền tải đến phân phối, sử dụng có hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển của thị trường điện; nâng cao khả năng bảo đảm an ninh mạng lưới điện và chất lượng dịch vụ điện. | UBND tỉnh | Sở Công Thương, Ngành điện,  Nhà đầu tư các dự án năng lượng | Thường xuyên |
| **-** | Tiếp tục đầu tư xây dựng các đường dây 500 kV, 220 kV, 110kV và các trạm biến áp để bảo đảm khả năng truyền tải điện từ các nhà máy điện đến các trung tâm phụ tải. | UBND tỉnh | Sở: Tài chính, Công Thương, Nông nghiệp và Môi trường; Ngành điện,  Nhà đầu tư các dự án năng lượng | Thường xuyên |
| **4** | **Đẩy mạnh tiết kiệm năng lượng, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, thực hiện linh hoạt cam kết quốc tế về giảm phát thải; thiết lập các biện pháp quản trị và ứng phó với rủi ro** | | | |
| **-** | Đẩy mạnh thực hiện Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn đến năm 2030 và Chương trình quản lý nhu cầu điện quốc gia. Cơ cấu lại, khuyến khích phát triển các ngành sử dụng hiệu quả năng lượng, đem lại lợi ích cao nhất về kinh tế - xã hội | UBND tỉnh | Sở Công Thương; Các cơ quan, đơn vị sử dụng năng lượng | Thường xuyên |
| **-** | Triển khai thực hiện đồng bộ, linh hoạt các giải pháp giảm phát thải khí nhà kính trong ngành năng lượng phù hợp với tình hình phát triển thực tế tại địa phương. | Sở Công Thương | Sở Nông nghiệp và Môi trường; Các đơn vị phát thải khí nhà kính trong ngành năng lượng | Thường xuyên |
| **-** | Áp dụng hệ thống đo đạc, báo cáo và thẩm định phát thải khí nhà kính theo tiêu chuẩn quốc tế sau khi được trung ương ban hành. | Sở Công Thương | Sở Nông nghiệp và Môi trường; Các đơn vị phát thải khí nhà kính trong ngành năng lượng | Thường xuyên |
| **-** | Triển khai thực hiện các chính sách ưu tiên phát triển công nghệ tiên tiến, hiệu quả cao và thân thiện môi trường; mô hình kinh tế tuần hoàn, tận dụng phế thải từ sản xuất công nghiệp làm nhiên liệu sản xuất năng lượng | Sở Nông nghiệp và Môi trường | Sở Công Thương; Các cơ quan, đơn vị sử dụng năng lượng | Thường xuyên |
| **-** | Phát triển hệ thống quan trắc môi trường tự động, liên tục để giám sát chặt chẽ các thông số môi trường tại các dự án năng lượng. Tăng cường giám sát, kiểm tra, xử lý nghiêm các vi phạm về môi trường trong sản xuất và vận hành các nhà máy điện | Sở Nông nghiệp và Môi trường | Sở Công Thương; Nhà đầu tư các dự án nguồn năng lượng | Thường xuyên |
| **-** | Cập nhật thường xuyên kịch bản, thực hiện các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai ngay từ quá trình lựa chọn vị trí dự án, thiết kế, xây dựng công trình đến sản xuất, vận hành, bảo đảm an toàn ngành năng lượng. | UBND tỉnh | Sở Công Thương, Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường | Thường xuyên |
| **-** | Chú trọng sửa chữa, nâng cấp, sử dụng lại nguồn nước các đập thuỷ điện, rà soát quy trình vận hành, hiện đại hoá hệ thống quan trắc, cảnh báo, bảo đảm tuyệt đối an toàn công trình và vùng hạ du. | Sở Công Thương | Nhà đầu tư các dự án nguồn năng lượng | Thường xuyên |
| **5** | **Tập trung huy động mọi nguồn lực xã hội, khuyến khích mạnh mẽ khu vực tư nhân tham gia phát triển năng lượng** | | | |
| **-** | Kêu gọi, thu hút mọi nguồn lực xã hội tham gia phát triển năng lượng, bảo đảm nguồn vốn thực hiện các quy hoạch phát triển năng lượng, đặc biệt là Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 | Sở Tài chính | Sở Công Thương | Thường xuyên |
| **-** | Khuyến khích doanh nghiệp, người dân tham gia đầu tư phát triển các dự án năng lượng tái tạo vừa và nhỏ, các dự án vừa sản xuất, vừa tiêu thụ năng lượng. | Sở Công Thương | Nhà đầu tư các dự án nguồn năng lượng | Thường xuyên |
| **-** | Tham gia phát triển thị trường điện theo hướng tăng cường tính cạnh tranh, minh bạch, hiệu quả, đồng bộ với bảo đảm an ninh năng lượng; triển khai thực hiện hiệu quả cơ chế mua bán điện trực tiếp. | Sở Công Thương | Nhà đầu tư các dự án nguồn năng lượng | Thường xuyên |
| **-** | Khuyến khích doanh nghiệp tư nhân tham gia vào các dự án đầu tư hạ tầng lưu trữ năng lượng như: pin tích trữ; kho, cửa hàng xăng dầu; trạm nạp, kho chứa chai khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG) | Sở Công Thương | Nhà đầu tư các dự án nguồn năng lượng | Thường xuyên |
| **6** | **Tạo đột phá trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và đào tạo nguồn nhân lực trong lĩnh vực năng lượng** | | | |
| **-** | Tiếp tục triển khai quyết liệt, hiệu quả Nghị quyết số 57 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong ngành năng lượng. Đẩy mạnh ứng dụng các công nghệ tiên tiến, chuyển đổi số trong khai thác, sản xuất, truyền tải, phân phối và sử dụng năng lượng | Sở Khoa học và Công nghệ | Sở Công Thương; Nhà đầu tư các dự án nguồn năng lượng | Thường xuyên |
| **-** | Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 30/9/2016 của Tỉnh ủy Lai Châu về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, trong đó tập trung phát triển nguồn nhân lực có chất lượng cho ngành năng lượng. | Sở Nội vụ | Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, Nhà đầu tư các dự án nguồn năng lượng | Giai đoạn 2026-2030 |
| **-** | Đào tạo hoặc phối hợp, liên kết đào tạo để cấp bằng tốt nghiệp, chứng chỉ cho khoảng 450 - 600 người hoạt động trong lĩnh vực năng lượng, xây dựng. | Sở Giáo dục và Đào tạo | Nhà đầu tư các dự án nguồn năng lượng | Giai đoạn 2026-2030 |